

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\*\*\*

## HỒ SƠ YÊU CẦU

Gói mua sắm: 220/CHRR/2023 - Du lịch Nhật Bản

Bên mua sắm: Ngân hàng TMCP Quân Đội

Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 2024

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI  
GIÁM ĐỐC KHÔI HÀNH CHÍNH



Nguyễn Trần Phương

## **Chương I. CHỈ DẪN CHUNG**

### **Mục 1. Khái quát**

5. Tên chủ đầu tư là: Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB).
6. MB mời các nhà cung cấp (NCC) tham gia chào hàng hạn chế gói mua sắm: “220/CHRR/2023 - Du lịch Nhật Bản”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói mua sắm nêu tại Chương II của HSYC này.
7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 0 tháng.
8. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

### **Mục 2. Tư cách hợp lệ của NCC**

NCC là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói mua sắm này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

4. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
5. Hạch toán tài chính độc lập;
6. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

### **Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá**

4. NCC phải nộp đơn chào hàng và Bảng giá chào theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm, NCC phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

5. Giá chào là giá do NCC ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp NCC tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của NCC sẽ bị loại.
6. Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, NCC cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

### **Mục 4. Thành phần của Hồ sơ đề xuất (HSDX)**

HSDX do NCC chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

6. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
7. Bảng giá chào theo Mẫu số 02;

8. Bảng tuyên bố đáp ứng dịch vụ theo Mẫu số 03;
9. Hồ sơ năng lực gồm:
  - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
  - Báo cáo tài chính các năm 2022;
  - Hợp đồng tương tự;
10. Các nội dung cần thiết khác:

Cam kết các điều khoản chính trong Hợp đồng tại Chương IV.

#### **Mục 5. Thời hạn hiệu lực của HSDX**

Thời gian có hiệu lực của HSDX là 90 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDX.

#### **Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá HSDX**

3. NCC phải nộp HSDX trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về địa chỉ:

Hồ sơ đề xuất được gửi tới Ngân hàng TMCP Quân đội trực tiếp hoặc qua đường bưu điện trước 11h00 ngày 15/01/2024 theo địa chỉ:

  - Phòng Mua sắm và Quản lý Tài sản - Khối Hành chính - Ngân hàng TMCP Quân Đội.
  - Địa chỉ: Tầng 07, tòa nhà MB 18 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
  - Đầu mối tiếp nhận: Vũ Thị Huyền Trang
  - Điện thoại: 0988 66 68 69                      Email: trangvth2@mabbank.com.vn

Các HSDX được gửi đến Đơn vị mua sắm sau thời điểm hết hạn nộp HSDX sẽ không được xem xét.
4. Trong quá trình đánh giá các HSDX, Đơn vị mua sắm có thể mời NCC có HSDX đạt yêu cầu và có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

#### **Mục 7. Điều kiện xét duyệt là NCC được lựa chọn:**

NCC được xem xét, đề nghị ký hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

3. Có HSDX đáp ứng các yêu cầu trong HSYC;
4. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giám giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt ngân sách gói mua sắm được duyệt.

01  
NG  
HU  
CÔ  
QU  
GI

## Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI MUA SẮM

### 4. Yêu cầu và đánh giá tính hợp lệ của HSDX

| TT | Nội dung                      | Yêu cầu<br>(mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)                                                                                                                                                                                                                         |
|----|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Số lượng HSDX phải nộp        | + 01 bản gốc, 01 bản sao.                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 2  | Tính hợp lệ của đơn đề xuất   | Được người đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu                                                                                                                                                                                                                                  |
| 3  | Hiệu lực HSDX đáp ứng yêu cầu | Thời gian có hiệu lực của HSDX là 90 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX.                                                                                                                                                                                                            |
| 4  | Có giấy phép ĐKKD             | Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước Việt Nam cấp; ngành nghề phù hợp với lĩnh vực tham gia chào giá <i>(NCC nộp bản công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền)</i> |

NCC có HSDX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực và kinh nghiệm.

### 5. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

| TT | Nội dung                                                                                                    | Mô tả chi tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Yêu cầu |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | Số năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính.                                                 | $\geq 01$ năm tính đến thời điểm hết hạn nộp HSDX, được thể hiện trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương.                                                                                                                                                                                                                                                       | M       |
| 2  | Số lượng các hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này với tư cách nhà cung cấp chính tại Việt Nam | $\geq 02$ hợp đồng cung cấp dịch vụ tại nước ngoài trị giá $\geq 3,3$ tỷ đồng triển khai từ năm 2020 đến nay.<br>Hoặc có tối thiểu 01 hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch tại nước ngoài trị giá $\geq 3,3$ tỷ đồng; và $\geq 01$ hợp đồng cung cấp dịch vụ tại nước ngoài tổng giá trị các HĐ $\geq 3,3$ tỷ đồng<br><i>(NCC nộp bản công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền)</i> | M       |
| 3  | Năng lực tài chính                                                                                          | - Doanh thu năm 2022 $\geq 7$ tỷ đồng.<br>- Lợi nhuận năm 2022 $> 0$<br><i>(NCC nộp bản công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền)</i>                                                                                                                                                                                                                                            | M       |

6. Yêu cầu cung cấp dịch vụ:

| TT | Nội dung                            | Yêu cầu về dịch vụ<br>(Yêu cầu tối thiểu được cho là đáp ứng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Số lượng<br>dự kiến | ĐVT   | Yêu cầu |
|----|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------|---------|
| 1  | Voucher<br>tour du lịch<br>Nhật Bản | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thời gian dự kiến khởi hành: Từ 3/3/2024 - 9/3/2024, Chia 3 đoàn bay:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Đoàn 1: 3/3/2024 - 7/3/2024</li><li>+ Đoàn 2: 4/3/2024 - 8/3/2024</li><li>+ Đoàn 3: 5/3/2024 - 9/3/2024</li></ul></li><li>- Thời lượng tour du lịch: tối thiểu 5 ngày 4 đêm</li><li>- Hãng hàng không: 4* trở lên (Vietnam airline hoặc tương đương)</li><li>- Khởi hành từ Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh (dự kiến Hà Nội 70 người, TP. Hồ Chí Minh 80 người)</li><li>- Tiêu chuẩn khách sạn: 3* trở lên, thuộc khu vực trung tâm</li><li>- Tiêu chuẩn bữa ăn: 10 - 12 USD/ người/ bữa</li><li>- Dự kiến một số điểm tham quan: Lễ Hội hoa anh đào; Cung điện hoàng gia, Tháp Skytree, chùa Asakusa; Làng cổ Oshino Hakkai; Núi Phú Sĩ, trải nghiệm trượt tuyết dưới chân núi PS; Mua sắm tại các chợ truyền thống/ TTTM Nhật Bản...</li><li>- Bảo hiểm du lịch toàn cầu: tối thiểu 50,000 USD/vụ</li></ul> | 158                 | Người | M       |

300  
NH  
NG  
PH  
ND  
TP

### CHƯƠNG III - BIỂU MẪU

Mẫu số 01

#### ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của Đơn vị mua sắm]

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu (HSYC) và văn bản sửa đổi HSYC \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên NCC], cam kết thực hiện gói mua sắm \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm] theo đúng yêu cầu của HSYC với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là NCC chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm hết hạn nộp HSĐX].

**Đại diện hợp pháp của NCC**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

## BẢNG GIÁ CHÀO

## Đại diện hợp pháp của NCC

| 1   | 2                                                        | 3           | 4        | 5                   | 6       | 7       | 8                       |
|-----|----------------------------------------------------------|-------------|----------|---------------------|---------|---------|-------------------------|
| STT | Danh mục                                                 | Đơn vị tính | Số lượng | Lịch trình chi tiết | Ghi chú | Đơn giá | Thành tiền<br>(Cột 4x7) |
| 1   | Dịch vụ thứ 1                                            |             |          |                     |         |         | M1                      |
| 2   | Dịch vụ thứ 2                                            |             |          |                     |         |         | M2                      |
|     | ....                                                     |             |          |                     |         |         |                         |
| n   | Dịch vụ thứ n                                            |             |          |                     |         |         | Mn                      |
|     | Tổng cộng giá chào đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) |             |          |                     |         |         | M=M1+M2+<br>...+Mn      |

## Đại diện hợp pháp của NCC

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

## Ghi chú:

Đơn giá tại cột (7) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp dịch vụ theo yêu cầu của Đơn vị mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có) và tất cả các chi phí khác. Khi tham gia chào hàng rộng rãi NCC phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày hết hạn nộp HSĐX theo quy định.



**BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG DỊCH VỤ**

| STT | Nội dung | Yêu cầu của HSYC | Yêu cầu | Mức độ đáp ứng            | Ghi chú và tài liệu tham chiếu |
|-----|----------|------------------|---------|---------------------------|--------------------------------|
| 1   |          |                  | M/O     | Đáp ứng/<br>Không đáp ứng |                                |
| 2   |          |                  | M/O     |                           |                                |
| 3   |          |                  | M/O     |                           |                                |

**Ghi chú:** M: Bắt buộc

O: Không bắt buộc

**Đại diện hợp pháp của NCC**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

## CHƯƠNG IV - CÁC ĐIỀU KHOẢN CHÍNH TRONG HỢP ĐỒNG

Các điều khoản dưới đây được căn cứ trên quy định Bên A là Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) và Bên B là đơn vị trúng gói mua sắm này.

### III. GIÁ TRỊ, HÌNH THỨC THANH TOÁN

3. **Phương thức thanh toán:** chuyển khoản (phí chuyển khoản thuộc trách nhiệm của Bên A). Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị Hợp đồng, tương đương ... VND (Bằng chữ: ..../. ) trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi ký Hợp đồng và Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán, bao gồm:

- + Công văn đề nghị tạm ứng của Bên B;
- + Biên bản bàn giao voucher
- + Biên bản nghiệm thu tổng thể do đại diện có thẩm quyền của hai bên ký và đóng dấu;
- + Hóa đơn tài chính hợp lệ;

Chi tiết khi thương thảo Hợp đồng.

4. **Quy định về các giấy tờ, hồ sơ thanh toán:**

- **Giấy đề nghị tạm ứng, thanh toán:** Ghi rõ nội dung cần tạm ứng, thanh toán, số tiền chính xác bằng số, bằng chữ, tên đơn vị thụ hưởng.
- **Biên bản bàn giao, nghiệm thu:** Đây là biên bản xác nhận công tác bàn giao, hoàn thiện công việc theo biểu mẫu của Bên A cung cấp trước khi tiến hành bàn giao và nghiệm thu. Trên đó phải thể hiện các nội dung: Danh mục công việc, số lượng nghiệm thu....

### IV. TIẾN ĐỘ CUNG CẤP VÀ PHẠT VI PHẠM

Tiến độ cung cấp: Bên B cung cấp voucher du lịch cho Bên A trong vòng 05 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng

Phạt chậm tiến độ: Nếu bên B triển khai và nghiệm thu chậm so với tiến độ quy định thì bên B sẽ phải chịu mức phạt bằng 0,1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày nghiệm thu chậm, tuy nhiên tổng mức phạt không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm và bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho Bên bị vi phạm (nếu có)

